

Số: 54018 /CT-TTHT
V/v miễn tiêu thức dầu trên
phiếu xuất kho

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2019

Kính gửi: Chi nhánh Công ty TNHH Hoa Sen Việt tại Hà Nội;
Mã số thuế: 0303565753-008;
Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa,
quận Đống Đa, Hà Nội.

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 15231/CCT-TTHT của Chi cục Thuế quận Đống Đa về việc đề nghị miễn tiêu thức dầu của người bán trên phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ (PXKKVCNB) chuyển đổi từ PXKKVCNB điện tử của Chi nhánh Công ty TNHH Hoa Sen Việt tại Hà Nội (sau đây gọi tắt là Chi nhánh Công ty), Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ quy định:

+ Tại Khoản 3 Điều 5 quy định về loại hóa đơn điện tử:

"3. Các loại hóa đơn khác, gồm: Tem điện tử, vé điện tử, thẻ điện tử, phiếu thu điện tử, phiếu xuất kho kiêm vận chuyển điện tử hoặc các chứng từ điện tử, tên gọi khác nhưng có nội dung quy định tại Điều 6 Nghị định này."

+ Tại Điều 35 quy định hiệu lực thi hành như sau:

"1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2018."

...

3. Trong thời gian từ ngày 01 tháng 11 năm 2018 đến ngày 31 tháng 10 năm 2020, các Nghị định: số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 và số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ vẫn còn hiệu lực thi hành"

- Căn cứ Thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/3/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về khởi tạo, phát hành và sử dụng hóa đơn điện tử bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ như sau:

+ Tại Khoản 1 Điều 3 hướng dẫn:

"1. Hóa đơn điện tử là tập hợp các thông điệp dữ liệu điện tử về bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, được khởi tạo, lập, gửi, nhận, lưu trữ và quản lý bằng phương tiện điện tử. Hóa đơn điện tử phải đáp ứng các nội dung quy định tại Điều 6 Thông tư này."

...

Hóa đơn điện tử gồm các loại: hóa đơn xuất khẩu; hóa đơn giá trị gia tăng; hóa đơn bán hàng; hoá đơn khác gồm: tem, vé, thẻ, phiếu thu tiền bảo hiểm...; phiếu thu tiền cước vận chuyển hàng không, chứng từ thu cước phí vận tải quốc tế, chứng từ thu phí dịch vụ ngân hàng..., hình thức và nội dung được lập theo thông lệ quốc tế và các quy định của pháp luật có liên quan."



+ Tại Điều 12 quy định về việc chuyển từ hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy như sau:

"1. Nguyên tắc chuyển đổi

Người bán hàng hóa được chuyển đổi hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy để chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hoá hữu hình trong quá trình lưu thông và chỉ được chuyển đổi một (01) lần. Hóa đơn điện tử chuyển đổi sang hóa đơn giấy để chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa phải đáp ứng các quy định nêu tại Khoản 2, 3, 4 Điều này và phải có chữ ký người đại diện theo pháp luật của người bán, dấu của người bán.

Người mua, người bán được chuyển đổi hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy để phục vụ việc lưu trữ chứng từ kế toán theo quy định của Luật Kế toán. Hóa đơn điện tử chuyển đổi sang hóa đơn giấy phục vụ lưu trữ chứng từ kế toán phải đáp ứng các quy định nêu tại Khoản 2, 3, 4 Điều này.

2. Điều kiện

Hóa đơn điện tử chuyển sang hóa đơn giấy phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a) Phản ánh toàn vẹn nội dung của hóa đơn điện tử gốc;*
- b) Có ký hiệu riêng xác nhận đã được chuyển đổi từ hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy;*
- c) Có chữ ký và họ tên của người thực hiện chuyển từ hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy.*

3. Giá trị pháp lý của các hoá đơn điện tử chuyển đổi

Hóa đơn điện tử chuyển đổi có giá trị pháp lý khi bảo đảm các yêu cầu về tính toàn vẹn của thông tin trên hóa đơn nguồn, ký hiệu riêng xác nhận đã được chuyển đổi và chữ ký, họ tên của người thực hiện chuyển đổi được thực hiện theo quy định của pháp luật về chuyển đổi chứng từ điện tử.

4. Ký hiệu riêng trên hoá đơn chuyển đổi

Ký hiệu riêng trên hoá đơn chuyển đổi từ hoá đơn điện tử sang hoá đơn dạng giấy bao gồm đầy đủ các thông tin sau: dòng chữ phân biệt giữa hoá đơn chuyển đổi và hoá đơn điện tử gốc – hóa đơn nguồn (ghi rõ "HOÁ ĐƠN CHUYỂN ĐỔI TỪ HOÁ ĐƠN ĐIỆN TỬ"); họ và tên, chữ ký của người được thực hiện chuyển đổi; thời gian thực hiện chuyển đổi."

+ Tại Khoản 2 Điều 14 hướng dẫn về hiệu lực thi hành:

"2. Ngoài các nội dung hướng dẫn cụ thể tại Thông tư này, các nội dung khác được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính phủ và Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính.."

- Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ quy định:

+ Tại khoản 4 Điều 3 hướng dẫn về hình thức hóa đơn:

"Điều 3. Loại và hình thức hoá đơn:

...4. Các chứng từ được in, phát hành, sử dụng và quản lý như hóa đơn gồm phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ, phiếu xuất kho hàng gửi bán đại lý (mẫu số 5.4 và 5.5 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này).”

+ Tại điểm d Khoản 2 Điều 16 hướng dẫn về cách lập một số tiêu thức cụ thể trên hóa đơn:

“d) Tiêu thức “người bán hàng (ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Trường hợp thủ trưởng đơn vị không ký vào tiêu thức người bán hàng thì phải có giấy ủy quyền của thủ trưởng đơn vị cho người trực tiếp bán ký, ghi rõ họ tên trên hóa đơn và đóng dấu của tổ chức vào phía trên bên trái của tờ hóa đơn.”

+ Tại điểm b Khoản 3 Điều 4 hướng dẫn về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ như sau:

“- Đối với doanh nghiệp sử dụng hóa đơn với số lượng lớn, chấp hành tốt pháp luật thuế, căn cứ đặc điểm hoạt động kinh doanh, phương thức tổ chức bán hàng, cách thức lập hóa đơn của doanh nghiệp và trên cơ sở đề nghị của doanh nghiệp, Cục thuế xem xét và có văn bản hướng dẫn hóa đơn không nhất thiết phải có tiêu thức “dấu của người bán”.”

Căn cứ các quy định, hướng dẫn nêu trên, Cục Thuế TP Hà Nội trả lời nguyên tắc như sau:

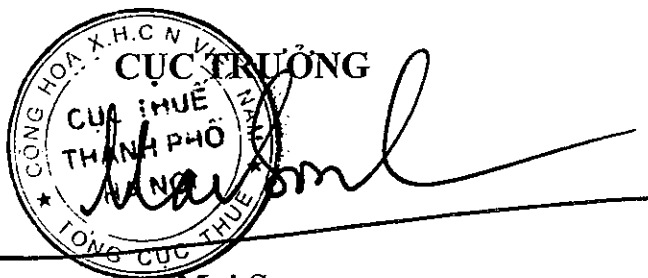
Trường hợp Chi nhánh Công ty đáp ứng các điều kiện chuyển đổi PXXKVCNB điện tử sang PXXKVCNB giấy theo quy định tại Thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/3/2011 của Bộ Tài chính và hệ thống lập PXXKVCNB điện tử cho phép kiểm soát chặt chẽ việc chuyển đổi PXXKVCNB điện tử sang PXXKVCNB giấy để chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa trong quá trình lưu thông và chỉ được chuyển đổi một (01) lần thì trên PXXKVCNB điện tử chuyển đổi sang giấy của Chi nhánh Công ty không nhất thiết phải có dấu của người bán. Các nội dung bắt buộc khác trên PXXKVCNB chuyển đổi sang PXXKVCNB giấy của Chi nhánh Công ty vẫn phải đảm bảo thực hiện theo đúng quy định tại Điều 12, Thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/3/2011 của Bộ Tài chính. Chi nhánh Công ty phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc chuyển đổi PXXKVCNB điện tử sang PXXKVCNB giấy.

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc đề nghị Chi nhánh Công ty liên hệ với Chi cục Thuế quận Đống Đa để được hướng dẫn.

Cục Thuế TP Hà Nội thông báo để Chi nhánh Công ty TNHH Hoa Sen Việt tại Hà Nội được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng DTPC;
- Chi cục thuế quận Đống Đa;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6;3)


Mai Sơn